

CHUẨN BỊ BƯỚC VÀO
ĐỀN THỜ THÁNH



CHUẨN BỊ BƯỚC VÀO
ĐỀN THỜ THÁNH

Quyển sách nhỏ này được phỏng theo quyển
Đền Thờ Thánh của
Boyd K. Packer

bìa trước: Đền Thờ Salt Lake
bìa sau: Đền Thờ Laie Hawaii (Hạ Uy Di)

© 2002 của Intellectual Reserve, Inc.
Giữ mọi bản quyền
In tại Hoa Kỳ

Bản Anh ngữ chuẩn nhận: 8/02
Bản dịch chuẩn nhận: 8/02
Bản dịch *Preparing to Enter the Holy Temple*
Vietnamese

ĐI ĐỀN THỜ

Có nhiều lý do tại sao một người lại muốn đi đền thờ. Ngay cả về bên ngoài của đền thờ dường như cũng cho thấy các mục đích thuộc linh sâu xa của đền thờ. Nhiều mục đích thuộc linh khác nữa của đền thờ được thấy một cách hiển nhiên bên trong các bức tường của nó. Bên ngoài cánh cửa của đền thờ có ghi hàng chữ long trọng “Thánh cho Chúa.” Khi bước vào bất cứ ngôi đền thờ nào đã được làm lễ cung hiến thì các anh chị em đang ở trong ngôi nhà của Chúa.

Trong Giáo Hội, chúng ta xây cất nhiều loại tòa nhà. Trong những nơi ấy, chúng ta thờ phượng, giảng dạy, giải trí vui chơi, tổ chức. Chúng ta có thể tổ chức các giáo khu, tiểu giáo khu, phái bộ truyền giáo, nhóm túc số và Hội Phụ Nữ trong những tòa nhà này hay ngay cả trong những ngôi nhà thuê mượn. Nhưng, khi chúng ta tổ chức gia đình theo như thứ tự mà Chúa đã mặc khải, thì chúng ta tổ chức gia đình trong các đền thờ. Lễ hôn phối trong đền thờ, giáo lễ gắn bó đó, là một phước lành cao quý nhất mà các anh chị em có thể nhận được trong đền thờ thánh.

Trong các đền thờ, các tín hữu của Giáo Hội mà tự mình sống xứng đáng thì có thể tham dự vào các giáo lễ cứu chuộc tôn cao nhất mà đã được mặc khải cho nhân loại. Nơi đó, trong một nghi thức thiêng liêng, một người có thể được làm lễ thanh tẩy và lễ xức dầu và được chỉ dẫn, được làm lễ thiên ân và lễ gắn bó. Và sau khi chúng ta nhận được những phước lành này cho bản thân mình, chúng ta có thể làm lễ cho những người đã chết mà đã không có được cơ hội đó. Trong các đền thờ, các giáo lễ thiêng liêng được thực hiện cho người sống cũng như cho người chết. Nơi đây là hồ báp têm, nơi mà phép báp têm

thay cho người chết được thực hiện, với những người tín hữu xứng đáng làm người thay mặt cho những người đã qua đời.

“Hãy đi đền thờ.” Nếu bây giờ không có đi, thì hãy sớm đi. Hãy cầu nguyện thành khẩn, sắp xếp cuộc sống của mình cho có thứ tự, dành dụm bất cứ số tiền nào mà mình có thể để dành được với hy vọng rằng ngày đó sẽ đến. Hãy bắt đầu từ bây giờ tiến trình hồi cải mà đôi khi rất khó khăn và dễ làm nản lòng. Đền thờ biến đổi con người và làm đáng giá một cách dồi dào bất cứ nỗ lực nào để đến đó. Đối với một số người sống xa đền thờ, thì các đền thờ sẽ tìm đến các anh chị em trước khi các anh chị em có thể có cơ hội để đi đến đền thờ. Hãy giữ vững đức tin và hy vọng của mình và quyết tâm rằng các anh chị em sẽ đến—các anh chị em sẽ được xứng đáng và các anh chị em sẽ đến đền thờ.

NHỮNG SỰ VIỆC NÀY RẤT THIÊNG LIÊNG

Việc đọc kỹ thánh thư cho biết rằng Chúa không phán bảo mọi sự việc cùng tất cả mọi người. Có một số điều kiện tiên quyết được đề ra để một người có thể nhận được những sự việc thiêng liêng. Các nghi thức trong đền thờ thuộc vào loại này.

Chúng ta không thảo luận các giáo lễ đền thờ bên ngoài đền thờ. Thượng Đế không có ý định rằng sự hiểu biết về các nghi thức đền thờ này phải được giới hạn cho một vài người chọn lọc mà bị bắt buộc phải bảo đảm rằng những người khác không bao giờ học hỏi về các nghi thức đền thờ được. Thật ra, nó hoàn toàn trái ngược lại. Với nỗ lực lớn lao, chúng tôi khuyến khích mỗi người nên hội đủ điều kiện và chuẩn bị cho kinh nghiệm đền thờ. Những người đã vào đền thờ thì đã được giảng dạy một lý tưởng: Rồi đây, mọi người đang sống và mọi người đã sống trước đây đều có cơ hội để nghe phúc âm và chấp nhận hay khước từ những gì mà đền thờ ban cho. Nếu cơ hội này bị khước từ, thì sự khước từ này phải là trách nhiệm của cá nhân đó.

Các giáo lễ và nghi thức của đền thờ thì giản dị, tuyệt mỹ, thiêng liêng và được giữ kín mật đối với những người chưa sẵn sàng tiếp nhận chúng. Sự tò mò không phải là sự chuẩn bị. Sự thích thú sâu xa tự nó không phải là một sự chuẩn bị. Sự chuẩn

bị cho các giáo lễ gồm có những bước sơ bộ: đức tin, sự hối cải, phép báp têm, lễ xác nhận, sự xứng đáng, sự chín chắn và phẩm cách xứng đáng của một người được mời đến với tư cách là một người khách trong ngôi nhà của Chúa.

Chúng ta phải được chuẩn bị trước khi chúng ta đi đền thờ. Chúng ta phải được xứng đáng trước khi chúng ta đi đền thờ. Có những sự hạn chế và những điều kiện được đề ra. Chúng được thiết lập bởi Chúa chứ không phải bởi con người. Và, Chúa có mọi quyền hạn và thẩm quyền để đòi hỏi rằng những vấn đề có liên quan đến đền thờ phải được giữ gìn thiêng liêng và kín mật.

Tất cả những người nào xứng đáng và hội đủ điều kiện trong mọi phương diện đều có thể bước vào đền thờ, nơi đó họ được giới thiệu với những nghi lễ và giáo lễ thiêng liêng.

XỨNG ĐÁNG ĐỂ BƯỚC VÀO

Một khi các anh chị em có được một vài hiểu biết về giá trị của các phước lành đền thờ và về sự thiêng liêng của các giáo lễ được thực hiện trong đền thờ, thì các anh chị em sẽ có thể ít thắc mắc hơn về các tiêu chuẩn cao do Chúa đề ra để bước vào ngôi đền thờ thánh.

Các anh chị em phải có một giấy giới thiệu đi đền thờ hiện hành để được cho phép vào đền thờ. Giấy giới thiệu này phải do vị giám trợ của tiểu giáo khu của các anh chị em và vị chủ tịch của giáo khu của các anh chị em ký vào. Dĩ nhiên, trong phái bộ truyền giáo, vị chủ tịch chi nhánh và chủ tịch phái bộ truyền giáo có trách nhiệm cấp phát giấy giới thiệu đi đền thờ. Chỉ những người nào xứng đáng mới nên đi đền thờ. Vị giám trợ có trách nhiệm hỏi về sự xứng đáng của cá nhân chúng ta. Cuộc phỏng vấn này có một tầm quan trọng lớn lao đối với các anh chị em là một tín hữu của Giáo Hội, bởi vì đây là một cơ hội mà một tội tở đã được Chúa sắc phong sẽ xem xét lối sống của các anh chị em. Nếu có điều gì sai trái trong cuộc sống của các anh chị em, vị giám trợ sẽ có thể giúp các anh chị em giải quyết điều đó. Qua thủ tục này, như khi các anh chị em hội ý

với vị phán quan chung trong Y Sơ Ra Ên, các anh chị em có thể trình bày hay có thể được giúp đỡ để thiết lập sự xứng đáng của mình để bước vào đền thờ với sự chấp thuận của Chúa.

Chủ Tịch N. Eldon Tanner, là người đã phục vụ với tư cách là Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, đã nói trong buổi họp trung ương chức tư tế về những cuộc phỏng vấn. Lời khuyên dạy của ông có ý nghĩa cho các vị lãnh đạo Giáo Hội là những người thực hiện cuộc phỏng vấn lẫn các tín hữu là những người được phỏng vấn. Hãy suy ngẫm kỹ về lời khuyên dạy này.

Các anh em giám trợ và chủ tịch giáo khu có thể thực hiện một cuộc phỏng vấn để cấp giấy giới thiệu đi đền thờ giống như sau:

“Các anh chị em đến tôi để xin giấy giới thiệu bước vào đền thờ. Tôi có trách nhiệm đại diện Chúa để phỏng vấn các anh chị em. Vào lúc kết thúc cuộc phỏng vấn, thì có một chỗ cho tôi ký vào giấy giới thiệu của các anh chị em; nhưng chữ ký của tôi không phải là điều quan trọng duy nhất trên giấy giới thiệu của các anh chị em. Trước khi giấy giới thiệu được hiệu lực, các anh chị em cũng phải ký vào nó.

“Khi các anh chị em ký vào giấy giới thiệu của mình, các anh chị em cam kết với Chúa rằng các anh chị em xứng đáng với những đặc ân được ban cho những người nắm giữ giấy giới thiệu như vậy. Có vài câu hỏi tiêu chuẩn mà tôi sẽ hỏi. . . Các anh chị em phải trả lời một cách thành thật đối với mỗi một câu hỏi.”. . .

Giờ đây, sau khi các anh em đã đặt những câu hỏi cần thiết đó cho người xin giấy, các anh em có thể muốn thêm vào một điều giống như sau: “Một người đi vào nhà của Chúa không được có bất cứ sự thực hành bản thủ, xấu xa, ô uế hay trái với tự nhiên nào.”. . .

Cuộc phỏng vấn của chúng ta phải được thực hiện trong tình yêu thương, và trong một cách thức thích hợp. Rất thường những sự việc có thể được sửa đổi nếu các anh em hỏi: “Có một lý do nào mà anh/chị/em cảm thấy không

thoải mái hoặc có lẽ ngay cả dối trá đối với Chúa nếu anh/chị/em ký vào giấy giới thiệu đi đền thờ của mình không?

“Anh/chị/em muốn có thêm một ít thời gian nữa để sắp xếp cho những điều riêng tư được thứ tự trước khi anh/chị/em ký vào giấy không? Hãy nhớ rằng Chúa biết tất cả mọi điều và sẽ không chịu bị nhạo báng. Chúng tôi đang cố gắng giúp đỡ anh/chị/em. Đừng bao giờ nói dối để có được một sự kêu gọi, một giấy giới thiệu hoặc một phước lành từ Chúa.”

Nếu các anh em tiến tới vấn đề như đã được giải thích trên đây, người tín hữu có trách nhiệm để tự vấn mình. Vị giám trợ hay chủ tịch giáo khu có được quyền năng phân biệt. Vị ấy sẽ biết có hay không có điều gì sai trái mà cần phải được giải quyết trước khi giấy giới thiệu được cấp cho. (“The Blessing of Church Interviews,” *Ensign* [tháng Mười Một năm 1978: 42–43.]

Cuộc phỏng vấn để cấp giấy giới thiệu đi đền thờ được thực hiện riêng giữa vị giám trợ và người tín hữu Giáo Hội có liên hệ. Nơi đây người tín hữu nhận được những câu hỏi tìm hiểu về tư cách cá nhân, sự xứng đáng và sự trung thành của người ấy đối với Giáo Hội và các chức sắc của Giáo Hội. Người ấy phải chứng nhận rằng mình được trong sạch về phẩm hạnh và đang tuân giữ Lời Thông Sáng, đóng tiền thập phân trọn vẹn, sống hòa hợp với những lời giảng dạy của Giáo Hội và không có bất cứ sự liên kết hay cảm tình nào với các nhóm bội giáo. Vị giám trợ được chỉ dẫn rằng sự kín mật trong việc xử lý những vấn đề này với mỗi tín hữu được phỏng vấn là điều hết sức quan trọng.

Nói chung, việc những câu trả lời có thể được chấp nhận đối với những câu hỏi của vị giám trợ sẽ thiết lập sự xứng đáng của cá nhân để nhận được giấy giới thiệu đi đền thờ. Nếu người xin giấy không tuân giữ các giáo lệnh hoặc có một điều gì đó chưa được giải quyết về cuộc sống của người đó mà cần được xếp đặt cho có thứ tự, thì người đó sẽ cần chứng tỏ sự hối cải chân thành trước khi một giấy giới thiệu đi đền thờ được cấp cho.



Phòng Thượng Thiên, Đền thờ Vernal Utah

Sau khi vị giám trợ đã thực hiện xong một cuộc phỏng vấn như thế, một thành viên của chủ tịch đoàn giáo khu cũng phỏng vấn mỗi một người chúng ta trước khi chúng ta đi đền thờ. Nếu là lần đầu tiên chúng ta đi đền thờ, thì thường vị chủ tịch giáo khu đích thân thực hiện cuộc phỏng vấn.

Tất nhiên, khi các anh chị em đến để được phỏng vấn cho việc xin giấy giới thiệu đi đền thờ, thì các anh chị em sẽ chấp nhận sự phán xét của người được chỉ định làm vị phán quan của Y Sơ Ra Ên, là người có trách nhiệm đại diện Chúa trong việc xác định xem có phải là điều thích đáng cho các anh chị em bước vào chốn thiêng liêng này không.

LẦN ĐẦU TIÊN VÀ MỖI LẦN

Nếu các anh chị em đi đền thờ lần đầu tiên, thì là điều khá thông thường cho các anh chị em hơi lo lắng. Con người chúng ta vốn hay lo lắng về những điều chưa biết. Chúng ta thường trở nên lo âu trước những kinh nghiệm mới mẻ.

Hãy bình tâm. Các anh chị em sắp đi đền thờ. Các anh chị em sẽ có một người nào đó phụ giúp các anh chị em trong mọi lãnh vực về đền thờ. Các anh chị em sẽ được hướng dẫn kỹ càng—nên hãy bình tâm.

Khi bước vào đền thờ, chúng ta phải nghiêm trang. Bất cứ cuộc chuyện trò nào nếu cần thiết thì phải được thực hiện bằng cách nói khẽ. Dĩ nhiên, trong những lúc nhận chỉ dẫn, chúng ta phải hoàn toàn nghiêm trang và im lặng.

Bây giờ có rất ít chỗ dành cho cơ hội để suy tư trong sự nghiêm trang tĩnh lặng. Trước khi bước vào một số đền thờ để bắt đầu công việc giáo lễ, những người tham dự phiên lễ thường nhóm họp trong giáo đường của đền thờ. Nơi đây các tín hữu chờ cho đến khi mọi người tề tựu đông đủ. Nói chung, ngoài đời, chúng ta thường trở nên nôn nóng khi chờ đợi. Sự kiện là người đầu tiên vào phòng và rồi bị bắt buộc phải chờ cho người sau cùng vào trước khi tiến hành nghi thức, thì trong các trường hợp khác, sẽ gây ra sự bực mình. Trong đền thờ thì lại trái ngược hẳn. Việc chờ đợi đó được xem như là một cơ hội

tuyệt vời. Thật là một đặc ân được ngồi yên lặng mà không trò chuyện và hướng tâm trí đến những ý nghĩ nghiêm trang và thuộc linh! Đó là một sự củng cố cho tâm hồn.

Khi các anh chị em đi đền thờ, hãy nhớ rằng các anh chị em là một người khách trong ngôi nhà của Chúa. Đó là một thời gian vui mừng, nhưng là một thời gian vui mừng thầm lặng. Đôi khi tại lễ hôn phối đền thờ, cần phải nhắc nhở những thân quyến và bạn bè rằng những sự bày tỏ tình yêu thương và lời chúc mừng và những lời chào hỏi của họ với những người trong gia đình mà họ đã lâu không gặp, phải được thực hiện một cách khẽ khàng. Việc cười nói lớn tiếng thì không thích hợp trong ngôi nhà của Chúa.

Hãy chấp nhận sự hướng dẫn của những người làm việc trong đền thờ. Một người nào đó sẽ hướng dẫn các anh chị em khi các anh chị em tiến hành nghi thức.

ĐƯỢC GIẢNG DẠY TỪ TRÊN CAO

Trước khi đi đền thờ lần đầu tiên, hoặc ngay cả sau nhiều lần rồi, các anh chị em có thể được giúp cho nhận thức rằng những điều giảng dạy trong đền thờ được thực hiện trong một cách thức đầy biểu tượng. Chúa, Đấng Đại Sư Phụ, ban cho lời chỉ dẫn của Ngài trong cách thức này.

Đền thờ là một học đường siêu việt. Đó là một ngôi nhà của sự học hỏi. Trong các đền thờ, bầu không khí được duy trì ngõ hầu đó là nơi lý tưởng để chỉ dẫn những vấn đề thuộc linh sâu xa. Cố Tiến Sĩ John A. Widtsoe, thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai, là một vị chủ tịch trường đại học lỗi lạc và một học giả lừng danh trên thế giới. Ông đã có sự tôn kính lớn lao đối với công việc đền thờ và đã nói trong một dịp nọ:

Các giáo lễ đền thờ bao gồm toàn thể kế hoạch cứu rỗi, như đã được các vị lãnh đạo của Giáo Hội thành thạo giảng dạy, và giải thích những vấn đề rất khó hiểu. Không cần phải làm thiên lệch hay thay đổi những lời giảng dạy đền thờ để được phù hợp với kế hoạch cứu rỗi vĩ đại. Tính chất trọn vẹn về mặt triết học của lễ thiên ân là một trong



Hồ Báp Têm, Đền Thờ Washington D.C.

những lý lẽ quan trọng về sự trung thực của các giáo lễ đền thờ. Ngoài ra, tính chất trọn vẹn về cái nhìn tổng quát và giải thích của kế hoạch Phúc Âm làm cho việc thờ phượng trong đền thờ thành một trong những phương pháp hữu hiệu nhất để nhắc chúng ta ghi nhớ những điều liên quan đến toàn bộ cấu trúc của phúc âm.

Một sự kiện khác mà luôn hấp dẫn tôi là một bằng chứng hiển nhiên mạnh mẽ nội tại về lẽ thật của công việc đền thờ. Lễ thiên ân và công việc đền thờ do Chúa mặc khải cùng Tiên Tri Joseph Smith. . . có thể được chia thành bốn phần rõ rệt: Các giáo lễ mở đầu; lời chỉ dẫn được đưa ra qua những bài nói chuyện và phần trình bày; các giao ước; và cuối cùng, các bài trắc nghiệm về sự hiểu biết. Tôi không nghĩ rằng Tiên Tri Joseph, là người ít học thức và chưa thạo lý lẽ, có thể nào tự mình đưa ra sự việc với lý lẽ trọn vẹn như thế. (John A. Widtsoe, "Temple Worship," *The Utah Genealogical and Historical Magazine* 12 [tháng Tư năm 1921]: 58.)

Để trích dẫn lại bài của Anh Cả Widtsoe:

Chúng ta sống trong một thế giới đầy biểu tượng. Chúng ta không biết gì ngoại trừ qua các biểu tượng. Chúng ta đánh một vài dấu trên một tờ giấy và chúng ta nói rằng chúng tạo thành một chữ mà có nghĩa là tình yêu thương hay lòng căm thù hay lòng bác ái, hay Thượng Đế hay vĩnh cửu. Các dấu này có thể không đẹp để ngắm nhìn. Không một ai tìm ra được sự sai lầm nơi những biểu tượng trên các trang sách bởi vì chúng không mạnh mẽ trong vẻ xinh đẹp riêng của chúng như những sự việc mà chúng miêu tả. Chúng ta không thắc mắc với biểu tượng G-o-d (Thượng Đế) bởi vì nó không thật xinh đẹp, vậy mà miêu tả về oai nghi của Thượng Đế. Chúng ta vui mừng có được những biểu tượng khi nào chúng ta hiểu được ý nghĩa của những biểu tượng đó. Tôi ngờ lời cùng các anh chị em tối nay; các anh chị em không thắc mắc nhiều với cách thức tôi trình bày bài nói chuyện của mình, hoặc việc lựa chọn lời nói của tôi; khi tuân theo ý nghĩa của những ý tưởng mà tôi đã cố gắng

để làm sáng tỏ cho các anh chị em, thì các anh chị em đã quên đi những lời nói và cách xử sự. . . .

Chúng ta sống trong một thế giới đầy biểu tượng. Không một người nam hay người nữ nào có thể bước ra khỏi đền thờ mà được làm lễ thiên ân như người ấy phải được, trừ phi người ấy đã nhìn thấy, vượt ra ngoài biểu tượng, những tính chất xác thực vững mạnh mà các biểu tượng miêu tả. (“Temple Worship,” trang 62.)

Nếu các anh chị em đi đền thờ và nhớ rằng điều giảng dạy là biểu tượng, thì các anh chị em sẽ không bước ra khỏi đền thờ mà không có thái độ đúng đắn và sự hiểu biết của mình được mở rộng, cảm thấy được tôn cao một ít với sự hiểu biết của các anh chị em được gia tăng liên quan đến những sự việc thuộc linh. Kế hoạch giảng dạy thì tuyệt vời, đầy soi dẫn. Chính Chúa, Đấng Đại Sư Phụ, trong lời giảng dạy của Ngài ban cho các môn đồ của Ngài đã liên tục giảng dạy bằng ngụ ngôn, một cách nói để miêu tả những sự việc bằng biểu tượng mà nếu không làm thế thì có thể rất khó hiểu. Ngài nói về những kinh nghiệm thông thường rút ra từ cuộc sống của các môn đồ của Ngài, và Ngài nói về những con gà mái và gà con, chim chóc, hoa lá, chồn cáo, cây cối, kẻ đạo tặc, cướp đường, lúc xế chiều, kẻ giàu và người nghèo, thầy thuốc, may vá áo quần, nhổ cỏ, quét nhà, cho heo ăn, đập lúa, chứa vào vựa thóc, xây nhà cửa, muốn người phụ và hàng chục điều khác nữa. Ngài nói về hột cải, về hạt ngọc. Ngài muốn giảng dạy cho những người nghe Ngài nên Ngài nói về những điều tầm thường với một ý nghĩa đầy biểu tượng. Không một điều nào trong những điều này là bí ẩn hay tối nghĩa, và tất cả những điều này là biểu tượng.

Đền thờ tự nó trở thành một biểu tượng. Nếu các anh chị em đã thấy một trong số các đền thờ vào ban đêm, thấp đèn sáng ngời, thì các anh chị em biết quang cảnh hùng vĩ có thể như thế nào. Ngôi nhà của Chúa, chìm ngập trong ánh sáng, nổi bật trong màn đêm, trở thành một biểu tượng về quyền năng và sự soi dẫn của phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô đứng làm một ngọn hải đăng trong một thế giới chìm sâu mãi mãi vào bóng tối thuộc linh.

Nghi lễ đền thờ sẽ không được hiểu biết trọn vẹn lần đầu tiên khi ta đi đền thờ, mà chỉ được hiểu biết một phần. Hãy trở lại và trở lại thêm nhiều lần nữa. Hãy trở lại để học hỏi. Những sự việc mà làm các anh chị em băn khoăn hay những sự việc mà gây hoang mang hay những sự việc bí ẩn sẽ được các anh chị em hiểu biết. Nhiều sự việc này sẽ là những sự việc trầm lặng, riêng tư mà các anh chị em không thể thực sự giải thích cho bất cứ người nào khác. Nhưng đối với các anh chị em thì chúng là những điều mà các anh chị em biết rõ.

Những gì chúng ta đạt được từ đền thờ phần lớn sẽ tùy thuộc vào những gì chúng ta mang đi vào đền thờ trong cách thức khiêm nhường, nghiêm trang và với ước muốn học hỏi. Nếu chúng ta dễ dạy, chúng ta sẽ được Thánh Linh giảng dạy trong đền thờ.

Khi các anh chị em có được cơ hội để tham dự một phiên lễ thiên ân trong đền thờ hay chứng kiến một lễ gắn bó, thì hãy suy ngẫm cái ý nghĩa sâu xa hơn về những gì các anh chị em thấy được bày ra trước mắt mình. Và trong những ngày tiếp theo sau chuyến viếng thăm đền thờ của các anh chị em, hãy luôn ghi nhớ những sự việc này; hãy suy ngẫm về chúng một cách âm thầm và thành tâm và các anh chị em sẽ thấy rằng sự hiểu biết của mình sẽ gia tăng.

Một trong những giá trị lớn lao của kinh nghiệm đền thờ là đền thờ đưa ra toàn cảnh bao quát, sâu rộng về các mục đích của Thượng Đế có liên quan đến thế gian này. Một khi chúng ta đã đi đền thờ (và chúng ta có thể trở lại và ghi nhớ lại) thì những sự kiện của cuộc sống ăn khớp với kế hoạch trọn vẹn. Chúng ta có thể thấy viễn ảnh chúng ta đang ở đâu và chúng ta có thể nhanh chóng thấy được khi nào chúng ta bị sai lỗi.

Vậy nên, hãy hướng về đền thờ. Hãy hướng dẫn con cái các anh chị em hướng về đền thờ. Từ những ngày thơ ấu của chúng, hãy hướng sự chú ý của chúng vào đền thờ và bắt đầu chuẩn bị chúng cho cái ngày mà chúng có thể bước vào ngôi đền thờ thánh.

Trong khi ấy, hãy tự tỏ mình dễ dạy, biết tôn kính. Hãy suy ngẫm sâu xa về những điều giảng dạy—những điều giảng dạy đầy biểu tượng và có ý nghĩa sâu xa—chỉ có thể tìm thấy được trong đền thờ mà thôi.

Việc hoạch định lễ hôn phối trong đền thờ cần phải có thời gian, đáng bỏ công để hoạch định kỹ càng. Thường thường những cặp tình nhân trẻ yêu nhau quyết định rằng họ sẽ kết hôn với nhau và khẳng khái là họ muốn kết hôn ngay lập tức, trong chỉ một hoặc hai tuần lễ, mà không đếm xỉa đến lời nài nỉ của cha mẹ họ. Lời yêu cầu của cha mẹ để có thêm thời gian chuẩn bị đôi khi bị cặp tình nhân trẻ hiểu lầm là một sự phản đối cuộc hôn nhân của họ. Họ sợ rằng nếu họ chờ đợi thì một điều nào đó sẽ xen vào làm trở ngại. Một số cặp tình nhân trẻ tự cho thấy là còn non nớt và tàn nhẫn khi họ cố nài cho được những sắp xếp tức thời mà chỉ có thể đạt được với sự khó khăn lớn và thường dẫn đến một kinh nghiệm ít được ghi nhớ hơn nếu sự việc đã xảy ra trong những điều kiện khác.

Nếu có những sự việc quá vội vàng hay quá nhiều áp lực, thì một điều gì đó dường như thiếu sót từ cuộc viếng thăm đền thờ lần đầu tiên hoặc từ ngày hôn lễ trong đền thờ. Việc đi đền thờ lần đầu tiên này hoặc lễ gắn bó vào ngày hôn lễ là một kinh nghiệm độc nhất trong suốt cả đời. Nó đáng được bỏ công để chuẩn bị. Nó quan trọng nhiều đến nỗi chúng ta không được để những chi tiết nhỏ nhặt của sự chuẩn bị, tức là những sự chuẩn bị vật chất, làm hỏng. Vì lý do đó, mọi việc phải được chuẩn bị sẵn sàng. Việc có một vài điều chính yếu nào đó không được thực hiện cho đến ngày đó có thể tạo ra một tâm trạng thất vọng lớn.

Nếu các anh chị em đi dự một buổi họp sớm và lặng lẽ ngồi trong giáo đường và nhìn những người lần lượt đến, thì các anh chị em thấy rằng họ mang một điều gì đó đến với họ. Bầu không khí thuộc linh ấm cúng được gia tăng và căn phòng được thay đổi khi nó biến dạng từ một căn phòng trống không thành một giáo đoàn, một cử tọa gồm có những người anh em và chị em là những người đã đến với kỳ vọng nhận được một kinh nghiệm thuộc linh.



Phòng Sáng Tạo, Đền Thờ Salt Lake

Giờ đây, trong những ngày bận rộn của mình, chúng ta không thể luôn làm được điều này khi đi nhóm họp. Bất cứ điều gì chúng ta thu đạt được qua cách thức này khi đến buổi nhóm họp thì tầm quan trọng nhân lên gấp đôi khi chúng ta đi đền thờ. Điều này đặc biệt rất đúng khi chúng ta đi đền thờ lần đầu tiên. Chúng ta phải đến đó sớm.

Như các anh chị em thấy, việc đến sớm như vậy không chỉ là để dự phòng, để chắc chắn rằng giấy giới thiệu đi đền thờ và những thứ khác có thứ tự mà chúng ta còn có thể làm cho mình thích nghi với kinh nghiệm mới mẻ. Nó còn hơn thế nữa. Đó là việc đến đúng nơi, đúng giờ để bình tĩnh đón nhận tinh thần đúng đắn—để tự chuẩn bị mình cho những gì sắp xảy đến.

Chúng tôi có nói về những điều liên quan đến những người tham dự vào kinh nghiệm đền thờ nhưng cũng có những dịp mà một lễ hôn phối đền thờ được hoạch định và một số người trực hệ trong gia đình lại không hội đủ điều kiện để nhận giấy giới thiệu đi đền thờ. Có thể là chú rể hay cô dâu là người cải đạo và cha mẹ của người ấy chưa phải là tín hữu của Giáo Hội; hoặc, họ còn quá mới trong Giáo Hội không hội đủ điều kiện cho việc nhận được giấy giới thiệu đi đền thờ. Hoặc có thể cha mẹ là tín hữu của Giáo Hội nhưng một trong hai người không sống theo các tiêu chuẩn phúc âm một cách đầy đủ để nhận được giấy giới thiệu đi đền thờ. Những hạn chế này dường như là trở ngại lớn vào lúc làm lễ hôn phối đền thờ. Đây là lúc mà gia đình phải thật gần gũi với nhau khi họ sát cánh lại với nhau để chia sẻ những giây phút thiêng liêng này của cuộc sống. Việc từ chối không cấp giấy giới thiệu đi đền thờ cho một người không hội đủ điều kiện hay không thể mời một người bạn hoặc một thân quyến đến chứng kiến lễ gắn bó có thể nhanh chóng gây ra vấn đề khó khăn. Điều này có thể tạo ra nỗi buồn phiền và bất hòa vào ngay lúc mà cần phải có sự thanh thản và hòa thuận tuyệt đối.

Chúng ta làm gì trong những trường hợp như thế? Điều mà chúng ta không nên làm là gây áp lực với vị giám trợ. Vị giám trợ, qua tiêu chuẩn mà ông bắt buộc phải tuân theo với tư cách là vị phán quan chung của Y Sơ Ra Ên, không thể thành thật

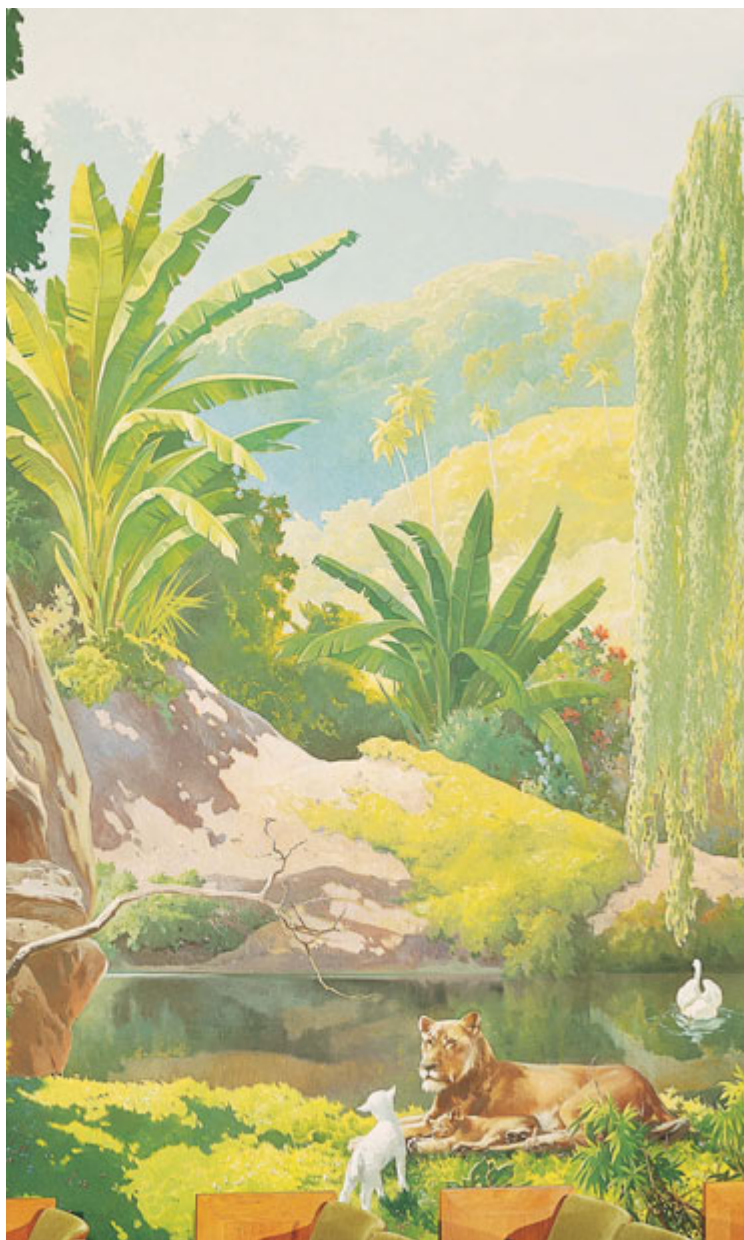
cấp một giấy giới thiệu cho người không hội đủ điều kiện. Việc làm như vậy có thể gây tai hại cho những người liên hệ. Và không công bằng cho chính vị giám trợ.

Khi một lễ hôn phối đền thờ được dự trù theo lịch trình và một người cha hoặc mẹ hoặc một thân quyến không thể bước vào đền thờ, sự hoạch định kỹ càng có thể làm cho điều ấy trở thành một cơ hội thay vì là một vấn đề. Hãy xem xét những lời đề nghị này. Mời người cha hay người mẹ ngoại đạo ấy hoặc người tín hữu mà không đủ tư cách để có được giấy giới thiệu đi đền thờ, cùng đến đền thờ với mọi người khác tham dự lễ cưới. Có một tinh thần và ảnh hưởng trên khu đất đền thờ mà không thể tìm ra được ở những nơi khác. Một số đền thờ có trung tâm thăm viếng. Những khu đất đền thờ luôn luôn được giữ gìn đẹp đẽ. Nói chung đó là một nơi bình an và thanh tịnh.

Hãy sắp xếp để có người ngồi chờ với người thân quyến đó. Chắc chắn các anh chị em sẽ không bỏ mặc người ấy một mình. Có những trường hợp mà những người trong gia đình có đủ tiêu chuẩn để vào đền thờ nhằm chứng kiến lễ hôn phối thay vì thế lại vui lòng dành thời giờ ra đến khu đất đền thờ với những người không thể tham dự lễ hôn phối. Nơi chung quanh đền thờ này, họ có thể giải thích ước muốn của cặp vợ chồng trẻ tuổi được làm lễ gắn bó trong ngôi nhà của Chúa.

Có một ảnh hưởng lớn được sử dụng vào lúc này mà có thể không hữu hiệu được lúc khác. Chẳng hạn như tại một số đền thờ lớn có những cuộc tham quan được thực hiện. Việc hoạch định trước có thể cung ứng một sự quan tâm đặc biệt được làm cho thích nghi với người trong gia đình mà bởi vì lý do này hay lý do khác đã không thể vào đền thờ. Nỗi thất vọng và ngay cả sự oán giận, đôi khi nổi đau khổ về phía những cha mẹ ngoại đạo hay có đạo nhưng không đủ tiêu chuẩn có thể được xoa dịu bằng những cách thức này.

Trong một số đền thờ, một căn phòng đặc biệt được cung ứng cho những người cha mẹ mà không có tiêu chuẩn để vào đền thờ có thể gặp gỡ với một người đủ tư cách để có thể trả lời những thắc mắc của họ.



Khung Cảnh từ Phòng Vườn Địa Đàng, Đền Thờ Los Angeles California

Đôi trẻ phải hiểu biết rằng cha mẹ của họ có thể mong mỗi ngày hôn lễ suốt cả đời của chú rể và cô dâu. Ước muốn của họ để tham dự hôn lễ và nỗi oán giận của họ khi họ không thể vào đền thờ là một dấu hiệu của tình cha mẹ gắn bó với con cái. Đôi trẻ không nên cảm thấy bức bối vì điều này. Một phần của việc chuẩn bị hôn lễ là sự hiểu biết và hoạch định kỹ càng.

Dĩ nhiên có một số trường hợp mà người cha hay mẹ không đủ tiêu chuẩn lại bị chạm tự ái và sẽ không nguôi giận. Trong những trường hợp đó, đôi trẻ sẽ chỉ phải cố gắng hết sức thích ứng với hoàn cảnh. Thắc mắc có thể được nêu lên. Vậy thì chúng ta nên kết hôn theo dân luật để họ có thể chứng kiến hôn lễ rồi sau đó chúng ta sẽ chờ một năm như đòi hỏi trước khi bước vào đền thờ chẳng? Nhưng đó sẽ không phải là giải pháp lý tưởng. Việc hoạch định thành tâm và kỹ càng trong đa số trường hợp có thể làm cho vấn đề tự nó thay đổi thành một cơ hội mà cuối cùng sẽ mang gia đình lại gần gũi với nhau hơn trước.

Những nhóm đồng bạn bè, các tín hữu tiểu giáo khu và những người khác không nên được mời đến chứng kiến lễ hôn phối. Nhóm đến dự hôn lễ phải có ít người, chỉ gồm có những người trong hai gia đình và một vài người khác thật thân thiết với đôi trẻ. Đôi khi một hôn lễ được thông báo trong tiểu giáo khu với thiệp mời mà tất cả mọi người nên cố gắng tham dự để ủng hộ và khuyến khích đôi trẻ được thành hôn. Đó là lý do có tiệc cưới tiếp tân. Một tiệc cưới tiếp tân là để cung ứng thời gian cho việc tiếp đón bạn bè và những người đến chúc mừng. Lễ hôn phối trong đền thờ tự nó phải thiêng liêng và chỉ nên được chia sẻ với những người có một vị trí đặc biệt trong cuộc sống của những người kết hôn.

Chúng ta không trích dẫn những lời của giáo lễ gắn bó bên ngoài đền thờ nhưng chúng ta có thể miêu tả căn phòng làm lễ gắn bó thì xinh đẹp với đồ trần thiết của nó, trong tinh thần yên lặng và thanh tịnh, và thánh hóa bởi công việc thiêng liêng mà được thực hiện nơi đó.

Trước khi cặp vợ chồng bước đến bàn thờ để nhận giáo lễ gắn bó thì đó là đặc ân của người cử hành lễ để đưa ra và của cặp

vợ chồng để nhận được một đôi lời khuyên nhủ. Đây là những ý kiến mà một cặp vợ chồng trẻ có thể nghe được vào dịp này.

“Hôm nay là ngày hôn lễ của anh chị. Lòng anh chị tràn đầy xúc động vì hôn lễ của mình. Đền thờ được xây cất làm một nơi thiêng liêng cho những giáo lễ như dịp này. Chúng ta không thuộc thế gian. Những sự việc của thế gian không áp dụng nơi đây và không có ảnh hưởng những gì chúng ta làm nơi đây. Chúng ta bước ra khỏi thế gian và vào đền thờ của Chúa. Điều này trở thành ngày quan trọng nhất trong cuộc sống của hai anh chị.

“Anh chị được sinh ra, được mời đến thế gian này bởi cha mẹ của anh chị là những người đã chuẩn bị ngôi đền tạm trần thế cho linh hồn của anh chị trú ngụ. Mỗi anh chị đã chịu phép báp têm. Phép báp têm, một giáo lễ thiêng liêng, là biểu tượng của sự tẩy sạch, biểu tượng của cái chết và sự phục sinh, biểu tượng của việc sống cuộc đời mới. Điều này gồm có sự hối cải và sự xá miễn các tội lỗi. Tiệc Thánh là sự tái lập giao ước báp têm và chúng ta có thể, nếu chúng ta sống đúng theo giao ước đó, duy trì sự xá miễn các tội lỗi của chúng ta.

“Anh là chú rể đã được sắc phong chức tư tế. Trước hết, anh đã được truyền giao Chức Tư Tế A Rôn và có lẽ từ đó đã thăng tiến trong suốt các chức phẩm—thầy trợ tế, thầy giảng và thầy tư tế. Rồi đã đến ngày mà anh được thấy là xứng đáng để nhận Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Chức tư tế đó, chức tư tế cao hơn, được định nghĩa là chức tư tế theo thánh ban cao quý nhất của Thượng Đế, hay Thánh Chức Tư Tế theo Thánh Ban của Vị Nam Tử của Thượng Đế. (Xin xem An Ma 13:18 và Hê La Man 8:18.) Anh đã được ban cho một chức phẩm trong chức tư tế. Giờ đây anh là một anh cả.

“Mỗi anh chị đã nhận được lễ thiên ân của mình. Trong lễ thiên ân đó, anh chị đã được ban cho tiềm năng vĩnh cửu. Nhưng tất cả những điều này, trong một ý nghĩa, là phần dẫn nhập và chuẩn bị cho việc hai anh chị tiến đến bàn thờ để được làm lễ gắn bó với tư cách là vợ chồng cho thời tại thế và suốt thời vĩnh cửu. Hai anh chị giờ đây trở thành một gia đình, tự do hành động để tạo sinh ra mầm sống, có được cơ hội qua sự tận

tâm và hy sinh để mang con cái xuống thế gian và nuôi dưỡng chúng và giúp đỡ chúng trải qua một cách an toàn cuộc sống trần thế; để thấy chúng đến một ngày nào đó, như hai anh chị đã đến, tham dự vào các giáo lễ đền thờ thiêng liêng này.

“Anh chị đã tự nguyện đến và đã được thấy xứng đáng. Sự kết hợp này có thể được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh Hứa Hẹn.”

Vậy nên, giờ đây, ta phái xuống cho các người một Đấng An Ủi khác, hồi các bạn của ta, để Ngài ngự trong tim các người. Đó là Đức Thánh Linh hứa hẹn vậy. Đấng An Ủi này cũng chính là Đấng mà ta đã hứa với các môn đồ của ta, như đã chép trong lời chứng của Giảng.

Đấng An Ủi này là lời hứa mà ta đã hứa cho các người về cuộc sống vĩnh cửu, là vinh quang của vương quốc thượng thiên. (GLGU 88:3-4.)

“Việc chấp nhận nhau trong giao ước hôn nhân là một trách nhiệm lớn lao, một trách nhiệm kèm theo với nó vô số phước lành.”

Cô dâu và chú rể có lẽ đều óc khá bận rộn với hôn lễ nên họ có thể không lắng nghe kỹ—có thể họ không thực sự nghe thấy những lời của giáo lễ gắn bó. Mặc dù chúng ta không thể lặp lại những lời đó bên ngoài đền thờ, nhưng thỉnh thoảng chúng ta có thể trở lại để chứng kiến hôn lễ người khác. Chính Chúa đã rộng lượng cho phép chúng ta làm điều này. Vào những dịp này, khi bản thân chúng ta không phải là người trong cuộc, chúng ta có thể lắng nghe kỹ những lời của giáo lễ này. Dĩ nhiên, tương tự như thế, khi trở lại thường xuyên để thực hiện giáo lễ cho những người đã qua đời, tâm trí và tinh thần của chúng ta có thể được nhắc nhở về kinh nghiệm thiên ân.

Nếu các anh chị em đã kết hôn trước đây theo nghi lễ dân sự, thì giờ đây các anh chị em có thể muốn được làm lễ gắn bó cho thời vĩnh cửu, và nếu các anh chị em có con cái, thì để chúng cùng làm lễ gắn bó với các anh chị em trong mối quan hệ gia đình vĩnh cửu. Nếu các anh chị em hội đủ điều kiện cho điều này thì có thể đây là đặc ân lớn của các anh chị em để tiếp nhận phước lành này.

MẶC Y PHỤC MÀU TRẮNG

Khi chúng ta làm công việc giáo lễ trong đền thờ, chúng ta mặc đồ trắng. Y phục này biểu tượng sự tinh khiết, xứng đáng và sạch sẽ.

Khi bước vào đền thờ, các anh chị em thay đồ thường phục để mặc vào y phục màu trắng của đền thờ. Việc thay đổi y phục này được thực hiện trong phòng thay đồ, nơi mà mỗi người được cấp cho một tủ đựng đồ và một chỗ thay đổi y phục và hoàn toàn riêng rẽ. Trong đền thờ, tiêu chuẩn trang nhã được duy trì chặt chẽ. Khi các anh chị em để y phục mình vào trong tủ đựng đồ, thì các anh chị em cũng bỏ lại những lo lắng, ưu tư và rối trí nơi đó với chúng. Các anh chị em bước ra ngoài chỗ thay áo quần nhỏ riêng rẽ này và mặc vào y phục màu trắng và các anh chị em cảm thấy tính chất độc nhất và một cảm giác bình đẳng, bởi vì tất cả mọi người chung quanh các anh chị em cũng đều ăn mặc giống nhau.

Nếu các anh chị em đi đền thờ lần đầu tiên, hãy bàn thảo với vị giám trợ của mình. Khi cấp cho các anh chị em một giấy giới thiệu, ông sẽ giải thích một số điều về loại y phục mà sẽ đòi hỏi mặc trong đền thờ. Việc nhận được y phục này không cần phải là điều làm cho các anh chị em lo nghĩ. Các anh chị em có thể hoặc là mua y phục này qua Trung Tâm Phân Phối Dịch Vụ của Giáo Hội hoặc, trong một số trường hợp, mượn y phục đó tại đền thờ. Trong trường hợp sau, thì cần có một lệ phí rất nhỏ để chỉ trả cho việc giặt ủi y phục. Tại các đền thờ nhỏ hơn thì không có cho thuê y phục.

Cũng giống như các nghi thức và các giáo lễ của đền thờ, khi ở bên ngoài đền thờ, chúng ta nói rất ít về y phục mặc bên trong đền thờ. Chúng ta có thể nói rằng bộ y phục cũng giống như các nghi lễ có ý nghĩa biểu tượng lớn lao.

Đó là dấu hiệu nghiêm trang và tôn kính khi người tín hữu Giáo Hội thăm viếng đền thờ ăn mặc tề chỉnh trong một cách thức mà người ấy sẽ không cảm thấy lúng túng nơi hiện diện của Chúa. Giả sử trong một giây lát các anh chị được làm khách mời trong căn nhà của một nhà lãnh đạo nổi tiếng và



Phòng Trưng Thiên, Đền Thờ Salt Lake

đáng kính. Các anh chị em được cho biết rằng các anh chị em sẽ hòa nhập vào với những người khách mời đặc biệt khác mà cũng nhận được lời mời tương tự. Lời mời này là một dấu hiệu cho thấy người chủ nhà kính trọng các anh chị em nhiều. Các anh chị em ý thức rằng nhiều người khác cũng sẽ quý trọng lời mời như thế nhưng vì lý do này hoặc lý do khác nên họ đã không được mời và như thế không thể đến tham dự. Trong những trường hợp đó, không thể nào các anh chị em lại đến trong áo quần đi làm cũ kỹ hoặc ăn mặc như thể đi chơi. Không thể nào một người đàn ông đến đền thờ mà râu tóc không chải nhụi hoặc một người phụ nữ đến đền thờ với tóc tai không gọn gàng.

Những người có chức vị cao và lịch duyệt khi nhận được lời mời đến tham dự một buổi họp quan trọng thường hỏi xem phải ăn mặc như thế nào thì thích đáng. Các anh chị em không chuẩn bị kỹ cho một dịp đặc biệt như vậy sao? Các anh chị em còn có thể mua y phục mới với hy vọng rằng sự hiện diện của mình sẽ không làm giảm giá trị tính chất tôn quý của khung cảnh.

Việc giặt ủi y phục của các anh chị em cũng cần phải được quan tâm đến. Các anh chị em sẽ cảm thấy không thoải mái nếu các anh chị em không ăn mặc chỉnh tề.

Cơ hội đến thăm viếng đền thờ có thể được so sánh với một lời mời như vậy.

Chỉ có một dịp cho các tín hữu của Giáo Hội được mời vào đền thờ mà vẫn mặc thường phục thích hợp và đó là lúc mà họ đến chứng kiến một lễ hôn phối đền thờ. Trong trường hợp đó, chỉ đôi giày mới phải cởi ra và những đôi giày này có thể được thay bằng vớ trắng. Cách đây nhiều năm, Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương đã cho phép làm điều này để thích nghi cho những người trong gia đình và bạn bè không phải dự phiên lễ thiên ân ngay trước khi lễ hôn phối.

Cô dâu và chú rể bước vào đền thờ để kết hôn với nhau cho thời tại thế và suốt thời vĩnh cửu. Nơi đó, cô dâu mặc áo trắng dài tay, loại kiểu và loại vải trang nhã kín đáo, không đồ trang sức linh tinh. Chú rể cũng mặc đồ trắng. Các anh em đến chứng kiến lễ hôn phối đền thờ không mặc áo lễ phục tuxedo.

Đôi khi chúng tôi đã bối rối và có đôi chút buồn lòng khi thấy rằng lúc tham dự đền thờ, một số người đến chứng kiến lễ hôn phối hay tham dự một phiên lễ trong đền thờ đã ăn mặc như thể họ đi chơi ngoài trời hay đi dự một cuộc tranh tài thể thao.

Đặc ân để bước vào đền thờ xứng đáng đối với chúng ta hơn như thế. Đó là điều làm hài lòng Chúa khi chúng ta tắm rửa thân thể mình và mặc vào áo quần sạch sẽ, tuy áo quần có thể ít tiền đi nữa. Chúng ta phải ăn mặc trong một cách thức mà chúng ta có thể thoải mái tham dự buổi lễ Tiệc Thánh hay một buổi họp mặt thích đáng và trang nghiêm.

Thỉnh thoảng một người nào đó đến chứng kiến hôn lễ hiển nhiên đã không để tâm nhiều đến lời khuyên bảo của Vị Thẩm Quyền Trung Ương đưa ra về việc ăn mặc chỉnh tề, về việc không tranh đua với thế gian với kiểu cộ quá đáng trong y phục, tóc tai, vân vân. Chúng tôi tự hỏi tại sao một người đã đủ chín chắn để được cho vào đền thờ lại không nhận thức được rằng Chúa không thể nào hài lòng với những người cho thấy sự ưa thích làm theo những đường lối của thế gian.

Làm thế nào một tín hữu được giấy giới thiệu tham dự đền thờ lại ăn mặc một cách khiếm nhã hay thiếu đúng đắn như vậy? Làm thế nào tóc tai một người lại không thể được chải gỡ gọn ghẽ và đàng hoàng được?

Khi các anh chị em có được cơ hội đi đền thờ tham dự các nghi lễ đền thờ hoặc chứng kiến một lễ gắn bó, hãy nhớ rằng các anh chị em đang ở đâu. Các anh chị em là một người khách trong ngôi nhà của Chúa. Các anh chị em phải ăn mặc chỉnh tề trong một cách thức mà các anh chị em sẽ cảm thấy thoải mái nếu Người Chủ Nhà xuất hiện.

Những người nào nắm giữ và chia sẻ các phước lành của chức tư tế thì thân thể họ phải được ăn mặc như đã được mặc khải cho Tiên Tri Joseph Smith khi lễ thiên ân được ban cho ông.

Các tín hữu đã tiếp nhận các giáo lễ đền thờ từ đó về sau phải mặc bộ trang phục đặc biệt hay bộ quần áo lót. Các bộ trang phục được một tổ chức của Giáo Hội cung cấp—và thường có sẵn cho các tín hữu trên khắp thế giới qua chương trình phân phối do Giáo Hội điều hành.



Phòng Thượng Thiên, Đền thờ Columbia River Washington

Bộ trang phục tượng trưng cho các giao ước thiêng liêng. Nó khuyến khích sự trang nhã và trở thành một sự che chở và bảo vệ cho người mặc nó.

Việc mặc bộ trang phục như thế không ngăn cản các tín hữu ăn mặc áo quần lịch sự thường thấy trong các quốc gia trên thế giới. Chỉ có y phục khiếm nhã hay quá kiêu cợ mới không thích hợp với việc mặc bộ trang phục. Bất cứ tín hữu nào của Giáo Hội, cho dù người ấy đã hay chưa đi đền thờ, trong tinh thần đúng đắn đều cũng muốn tránh những kiểu cợ thái quá hay khiếm nhã.

Có thể có những dịp mà các tín hữu đã được làm lễ thiên ân của Giáo Hội gặp phải những câu hỏi về bộ trang phục.

Trong một dịp nọ, một trong số các vị thẩm quyền trung ương được mời đến nói chuyện trước các giáo sư và nhân viên của Trường Huấn Luyện Tuyên Úy Hải Quân ở Newport, Rhode Island. Cử tọa gồm có một số tuyên úy hải quân cao cấp từ các tín ngưỡng Công Giáo, Tin Lành và Do Thái.

Trong phần hỏi đáp, một vị tuyên úy đã hỏi: “Quý vị có thể cho chúng tôi biết về quần áo lót đặc biệt mà mấy quân nhân Mặc Môn mặc không?” Điều ấy ngụ ý rằng: “Tại sao quý vị làm như thế? Thấy kỳ lạ không? Điều đó có gây ra vấn đề chẳng?”

Người anh em của chúng ta đã trả lời vị tuyên úy đặt ra câu hỏi đó: “Quý vị đại diện cho giáo hội nào?” Để đáp lại, vị này kể ra tên của một giáo hội Tin Lành.

Người anh em của chúng ta nói: “Trong cuộc sống dân sự cũng như khi điều khiển các buổi họp trong quân đội quý vị mặc y phục tu sĩ, phải không?” Vị tuyên úy nói rằng phải mình đã làm như thế.

Người anh em của chúng ta nói tiếp: “Tôi thiết nghĩ rằng điều đó quan trọng đối với quý vị, trong cách thức mà nó phân biệt quý vị với giáo đoàn của quý vị. Trong bộ đồng phục của quý vị, có thể nói là thuộc vào giáo vụ. Tôi cũng thiết nghĩ rằng nó có thể có một ý nghĩa quan trọng hơn nhiều. Nó nhắc quý vị nhớ quý vị là ai và các bổn phận và giao ước của quý vị là gì. Đó là sự nhắc nhở liên tục rằng quý vị là một thành viên của

giới giáo sĩ, quý vị tự xem mình là tôi tớ của Chúa và quý vị chịu trách nhiệm sống trong một cách thức được xem là xứng đáng với chức thụ phong của mình.”

Rồi người anh em ấy bảo họ: “Quý vị nên hiểu ít nhất một trong các lý do của chúng tôi về việc Các Thánh Hữu Ngày Sau có một sự cam kết thuộc linh bền vững liên quan đến bộ trang phục. Một sự khác biệt lớn giữa giáo hội của quý vị với giáo hội của chúng tôi là chúng tôi không có một giáo sĩ chuyên nghiệp như quý vị có. Các giáo đoàn đều được chủ tọa bởi các vị lãnh đạo địa phương. Họ là những người được kêu gọi từ mọi ngành nghề khác nhau. Tuy nhiên họ được sắc phong cho chức tư tế. Họ nắm giữ các chức phẩm trong chức tư tế. Họ được phong nhiệm để chủ tọa các chức vụ chẳng hạn như chủ tịch, cố vấn và người lãnh đạo trong nhiều phạm vi khác nhau. Các phụ nữ cũng chia sẻ trong trách nhiệm và các bổn phận đó. Người đứng đầu giáo đoàn của chúng tôi vào ngày Chúa Nhật là vị giám trợ thì vào ngày thứ Hai có thể đi làm một nhân viên bưu điện, một nhân viên trong văn phòng, một nhà nông, một bác sĩ hay người ấy có thể là một phi công không quân hay một sĩ quan hải quân. Theo tiêu chuẩn của chúng tôi thì người ấy cũng là một mục sư được sắc phong như quý vị đã được sắc phong theo tiêu chuẩn của quý vị. Người ấy được đa số chính quyền công nhận như thế. Chúng tôi cũng nhận được một số lợi ích từ bộ trang phục đặc biệt này cũng như quý vị nhận được từ y phục giáo sĩ của quý vị. Sự khác biệt là chúng tôi mặc trang phục của mình ở bên trong y phục của chúng tôi thay vì ở bên ngoài, bởi vì chúng tôi làm nhiều ngành nghề ngoài sự phục vụ của mình trong Giáo Hội. Những điều thiêng liêng này chúng tôi không muốn phô trương cho thế gian thấy.”

Rồi người anh em của chúng ta giải thích rằng cũng có một số ý nghĩa thuộc linh sâu xa hơn, liên hệ đến việc mặc bộ trang phục này với các giao ước được thực hiện trong đền thờ. Chúng tôi thấy không cần thiết để thảo luận những điều này—không phải vì chúng là điều bí mật, người anh em ấy lặp lại, mà vì chúng rất thiêng liêng.

Bộ trang phục che kín thân thể là một sự nhắc nhở cho thị giác và cho xúc giác về các giao ước này. Đối với nhiều tín hữu Giáo Hội, bộ trang phục đã tạo thành một vật bảo vệ khi người mặc nó gặp cám dỗ. Trong số những điều khác, nó biểu tượng lòng kính trọng của chúng ta đối với các luật pháp của Thượng Đế—trong số các luật pháp này là tiêu chuẩn đạo đức.

QUYỀN NĂNG ĐỂ GẮN BÓ

Nếu chúng ta muốn hiểu lịch sử lẫn giáo lý của công việc đền thờ, chúng ta phải hiểu quyền năng gắn bó là gì. Chúng ta phải hình dung ra, ít nhất vào một mức độ nào đó, lý do tại sao các chìa khóa thẩm quyền để sử dụng quyền năng gắn bó lại thiết yếu.

Gần chín trăm năm trước Đấng Ky Tô, tiên tri Ê Li đã xuất hiện tại cung điện của vua Y Sơ Ra Ên. Ông mang theo với ông một thẩm quyền thiêng liêng: quyền năng để gắn bó.

Ê Li đã thực thi giáo vụ của mình, sắc phong và xúc dầu thánh cho Ê Li Sê để kế vị ông, và rồi—và điều này thì quan trọng—ông đã không chết. Giống như Môi Se trước thời ông, ông đã được chuyển hóa.

Sau đó, tên ông chỉ xuất hiện một lần trong Kinh Thánh Cựu Ước, trong câu kế câu sau cùng của chương cuối Kinh Thánh Cựu Ước. Chính nơi đây Ma La Chi tiên tri rằng Ê Li sẽ trở lại và ông “sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sá mà đánh đất này.” (Xin xem Ma La Chi 4:5-6.)

Khi Chúa Giê Su vào đến địa phận thành Sê Sa Rê Phi Líp, Ngài hỏi các môn đồ rằng: “Theo lời người ta nói thì Con người là ai?

Và họ thưa rằng: “Người nói là Giăng Báp Tít; kẻ nói là Ê Li; kẻ khác lại nói là Giê Rê Mí, hay là một đấng tiên tri nào đó.

Ngài phán rằng: “Còn các người thì xưng ta là ai?”

Si Môn Phi E Rơ thưa rằng: “Chúa là Đấng Ky Tô, Con Đức Chúa Trời hằng sống.

Bấy giờ, Đức Chúa Giê Su phán cùng người rằng: “Hỡi Si Môn, con Giô Na, người có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha ta ở trên trời vậy.

Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi E Rơ, ta sẽ lập hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.

Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ phải buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời. (Ma Thi Ơ 16:13–19.)

Khi Phi E Rơ, Gia Cơ và Giăng đi với Chúa đến Núi Hóa Hình, thì có hai nhân vật hiện đến với Chúa hóa hình. Họ nhận ra hai nhân vật đó là Môi Se và Ê Li, là những người đã đến để truyền giao quyền năng gắn bó cho chủ tịch đoàn đó. (Xin xem Ma Thi Ơ 17:1–8; xin lưu ý rằng *Elias* (*Ê Li A*) được phiên dịch ra tiếng Hy Lạp từ tên tiếng Hê Bơ Rơ *Elijah* (*Ê Li*) và thường được sử dụng trong Kinh Thánh Tân Ước để chỉ Ê Li, vị tiên tri trong thời Cựu Ước.)

Phi E Rơ nắm giữ các chìa khóa. Phi E Rơ nắm giữ quyền năng gắn bó, thẩm quyền đó kèm theo quyền năng ràng buộc hay gắn bó trên thế gian hoặc mở bỏ trên thế gian và cũng như thế trên trời.

Trong năm 34 sau công nguyên, sau khi Chúa bị đóng đinh, Chúa đã phục sự cho dân Nê Phi. Ngài đã đọc cho họ chép—và đây là một điều khác thường trong lịch sử thánh thư—hai chương Ma La Chi cuối cùng (mà có ghi lời tiên tri rằng Ê Li sẽ trở lại), truyền lệnh cho họ viết xuống, và rồi giải thích về hai chương đó.

Khi Thiên Sứ Mô Rô Ni hiện đến cùng Tiên Tri Joseph Smith để cho ông biết về các bảng khắc, ông đã trích dẫn lời tiên tri của Ma La Chi là Ê Li sẽ trở lại. Lời trích dẫn này giờ đây là tiết hai của Giáo Lý và Giao Ước.



Phòng Thượng Thiên, Đền Thờ Salt Lake

Mười ba năm sau khi Mô Rô Ni hiện đến, một đền thờ đã được xây cất để thích ứng với mục đích và lần nữa Chúa đã hiện đến cùng với Ê Li và ban cho các chìa khóa của quyền năng gắn bó.

Các chìa khóa đó thuộc vào Chủ Tịch của Giáo Hội—thuộc vào vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải. Quyền năng gắn bó thiêng liêng đó giờ đây đang ở cùng Giáo Hội. Những người biết được ý nghĩa của thẩm quyền này thì không xem một điều nào khác là thiêng liêng hơn. Không một điều nào khác được nắm giữ cẩn thận hơn. Tương đối có rất ít người nắm giữ quyền năng gắn bó này trên thế gian vào bất cứ lúc nào—trong mỗi đền thờ là những người anh em đã được ban cho quyền năng gắn bó này. Không một ai có thể nhận được quyền năng này ngoại trừ từ vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải và Chủ Tịch của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô hoặc từ những người mà ông đã ủy quyền để ban quyền năng đó cho những người khác.

“CHÚNG TÔI TRÔNG THẤY CHÚA. . . .”

Ngày trở lại của Ê Li là trưa Chúa Nhật, ngày 3 tháng Tư năm 1836. Một buổi lễ Tiệc Thánh đã được tổ chức ở Đền Thờ Kirtland. Vị Tiên Tri mô tả buổi trưa đó bằng những lời giản dị:

Vào buổi chiều, tôi phụ giúp các vị chủ tịch khác để phân phát Tiệc Thánh cho các tín hữu của Giáo Hội, sau khi đã nhận từ nơi Mười Hai Vị là những người hôm ấy có đặc ân ban phước tại bàn Tiệc Thánh. Sau đó tôi trở lại phía sau bục gỗ. Lúc ấy các màn che được bỏ xuống, tôi cùng Oliver Cowdery quỳ xuống nghiêm trang cầu nguyện thầm. Cầu nguyện xong, chúng tôi đứng lên, cả hai nhận được khải tượng sau đây. (GLGƯ 110, lời giới thiệu.)

Bức màn che trí tuệ chúng tôi được vén lên, và đôi mắt hiểu biết của chúng tôi được mở ra.

Chúng tôi trông thấy Chúa đứng trên bục gỗ trước mặt chúng tôi và dưới chân Ngài là một cái bệ lát bằng vàng y, có màu vàng thắm như màu hổ phách

Đôi mắt Ngài rực rỡ như ánh lửa, tóc của Ngài trắng như tuyết mới rơi; nét mặt Ngài sáng hơn cả ánh sáng mặt trời; tiếng nói của Ngài tựa như tiếng sóng gầm của biển cả; lời Đức Giê Hô Va phán truyền rằng:

Ta là Đấng trước hết và là Đấng sau cùng; ta là Đấng đã sống và đã bị giết chết; ta là Đấng biện hộ cho các người với Đức Chúa Cha.

Này, các người được tha tội; các người được thanh sạch trước mặt ta; vậy thì các người hãy ngược đầu lên mà vui mừng.

Hãy để cho trái tim của các anh em các người vui mừng và luôn cả trái tim của dân ta hân hoan nữa, phải, là những kẻ đã đem hết sức lực mình ra làm một ngôi nhà cho danh ta.

Vì này, ta đã thân nhận ngôi nhà này, và danh ta sẽ ở nơi đây, và ta sẽ xuất hiện với lòng thương xót cho dân ta thấy trong ngôi nhà này.

Phải, ta sẽ xuất hiện cho các tôi tớ của ta trông thấy và nói với họ bằng tiếng nói của chính ta, nếu dân ta biết tuân giữ những giáo lệnh của ta và không làm ô uế ngôi nhà thiêng liêng này.

Phải, trái tim của hàng vạn người sẽ hết sức vui mừng vì những phước lành sẽ được trút xuống, và vì phước lành thiên ân mà các tôi tớ của ta đã nhận được trong ngôi nhà này.

Và danh tiếng của ngôi nhà này sẽ vang dội khắp hải ngoại. Đó chính là sự khởi đầu các phước lành mà ta sẽ trút xuống đầu dân ta. Quả thật vậy. A Men.

Sau khi sự hiện thấy chấm dứt, các tầng trời lại mở ra lần nữa cho chúng tôi; và Môi Se xuất hiện trước mặt chúng tôi, và trao cho chúng tôi những chìa khóa về sự quy tụ dân Y Sơ Ra Ên từ bốn phương trời và về sự dẫn dắt mười chi tộc từ phương bắc.



Phòng Thượng Thiên, Đền thờ San Diego California

Kế đó, Ê Li A xuất hiện, giao cho chúng tôi gian kỳ phúc âm của Áp Ra Ham và nói rằng, trong chúng tôi và con cháu chúng tôi tất cả các thế hệ sau chúng tôi sẽ được phước.

Sau khi sự hiện thấy chấm dứt, thì một sự hiện thấy vĩ đại và vinh quang khác hiện ra trước mắt chúng tôi. Ê Li, vị tiên tri được cất lên trời mà không trải qua sự chết, đã đứng trước mặt chúng tôi, và phán rằng:

Này, thời gian ấy đã đến, đó là thời gian do miệng Ma La Chi chứng ngôn rằng ông [Ê Li] thế nào cũng được sai xuống trước ngày vĩ đại và khủng khiếp của Chúa xảy đến—

Để làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, bằng không thì thế gian này sẽ bị đánh bằng sự rủa sả—

Vậy nên, các chìa khóa của gian kỳ này được giao tận tay các người, và nhờ đó, các người hiểu được rằng ngày vĩ đại và khủng khiếp của Chúa đã gần kề, đã đến ngoài ngưỡng cửa rồi. (GLGU 110:1–16.)

Điều đó đã xảy ra! Sự kiện đáng kể này đã không làm cho thế gian để tâm đến, nhưng nó sẽ ảnh hưởng số mệnh của mọi người đã từng sống trước đây hay sẽ sống sau này. Những sự việc bắt đầu xảy đến một cách âm thầm. Giáo Hội trở thành một giáo hội xây cất đền thờ.

Trong thế giới hiện nay thỉnh thoảng nổi lên phong trào tự phát của những người và những tổ chức và hội đoàn quan tâm đến việc sưu tầm gia phả. Điều này đã xảy ra kể từ khi Ê Li hiện đến trong Đền Thờ Kirtland.

Từ chính ngày đó, ngày 3 tháng Tư năm 1836, lòng con cái đã bắt đầu trở lại cùng cha. Sau đó các giáo lễ không phải là chỉ tạm thời mà là vĩnh viễn. Quyền năng gắn bó ở cùng chúng ta. Không một thẩm quyền nào khác vượt qua giá trị của nó. Quyền năng đó đem lại ý nghĩa và sự vĩnh cửu lâu dài cho tất cả các giáo lễ được thực hiện với thẩm quyền thích đáng cho người sống lẫn người chết.

TẤT CẢ ĐỀU ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG THỨ TƯ

Tiếp theo sau các sự kiện phi thường tại Đền Thờ Kirtland, những khó khăn và ngược đãi bắt buộc các Thánh Hữu phải ra đi. Bất cứ nơi nào họ định cư, Chúa cũng mặc khải những kế hoạch để xây cất đền thờ. Điều này thực sự xảy ra ở Independence lẫn Far West, Missouri. Trong thời kỳ này, sự ngược đãi đè nặng lên các Thánh Hữu với cơn giận dữ chưa từng thấy trước đó và cuối cùng họ chạy trốn đến Nauvoo, Illinois. Nơi đây sự mặc khải lại đến với lệnh truyền xây cất một ngôi nhà của Chúa.

Chúa giải thích rằng mục đích của việc xây cất ngôi nhà là để mặc khải các giáo lễ. “Và thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, hãy xây dựng ngôi nhà này cho danh ta, để ta có thể mặc khải những giáo lễ của ta cho dân ta biết. Vì ta rộng lòng muốn mặc khải cho Giáo Hội của ta hay về những điều bị che giấu từ lúc thế gian chưa được tạo dựng, những điều thuộc về gian kỳ trọn vẹn này.” (GLGU 124:40–41.)

Ngài đã phán bảo rằng đền thờ sẽ là nơi cho họ thực hiện “những lễ xúc dầu, lễ thanh tẩy, lễ báp têm cho người chết cùng những cuộc hội họp trang trọng, những lễ kỷ niệm những vật hy sinh của các con trai Lê Vi, và để nhận những lời sấm trong những nơi hết sức thánh thiện mà các ngươi được tiếp nhận qua các cuộc đàm thoại, cùng những luật lệ và mạng lệnh, vì sự khởi đầu các điều mặc khải trong công việc xây dựng Si Ôn, vì vinh quang, vinh dự cùng phước lành thiên ân ban cho mọi dân cư Si Ôn, . . . qua giáo lễ trong ngôi nhà thánh của ta, là ngôi nhà mà dân ta luôn luôn được truyền lệnh phải xây lên cho danh thánh của ta.” (GLGU 124:39.)

Trong số các giáo lễ mà chúng ta thực hiện trong Giáo Hội là phép báp têm, lễ Tiệc Thánh, lễ đặt tên và ban phước lành cho trẻ sơ sinh, làm lễ cho người bệnh, phong nhiệm chức vụ kêu gọi trong Giáo Hội, sắc phong các chức phẩm. Ngoài ra, còn có các giáo lễ cao hơn được thực hiện trong đền thờ. Các

giáo lễ này gồm có lễ thanh tẩy, lễ xúc dầu, lễ thiên ân và giáo lễ gắn bó thường được nói đến là lễ hôn phối đền thờ.

Các giáo lễ thì quan trọng như thế nào đối với chúng ta là các tín hữu của Giáo Hội?

Các anh chị em có thể được hạnh phúc, các anh chị em có thể được cứu chuộc, các anh chị em có thể được tôn cao mà không có các giáo lễ này chăng? Trả lời: Các giáo lễ còn có ý nghĩa nhiều hơn việc đáng để theo hay đáng mong muốn hoặc ngay cả cần thiết. Còn hơn cả thiết yếu hoặc chủ yếu. Các giáo lễ này có *tính cách quyết định* đối với mỗi người chúng ta.

Tiên Tri Joseph Smith nói rằng câu hỏi sau đây thường được người ta đặt ra cho ông:

“Chúng ta không thể được cứu rỗi nếu không nhận được tất cả các giáo lễ đó và các giáo lễ khác chăng?” Tôi trả lời: “Không, nếu không có sự cứu rỗi trọn vẹn.” Chúa Giê Su đã phán: “Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; . . . Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ.” Ở đây *nha* đáng lẽ phải được phiên dịch là vương quốc; và bất cứ người nào được tôn cao đến nhà cao quý nhất thì tuân theo luật pháp thượng thiên và cũng như toàn thể luật pháp. (*History of The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints*, do B. H. Roberts xuất bản, 7 tập [Salt Lake City: The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, 1949], 6:184.)

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith đã nói:

Tôi không cần biết các anh em nắm giữ chức phẩm nào trong Giáo Hội này, các anh em có thể là một sứ đồ, các anh em có thể là một tộc trưởng, một thầy tư tế thượng phẩm hay đang nắm giữ bất cứ chức vụ nào khác, tuy nhiên các anh em không thể tiếp nhận chức tư tế trọn vẹn trừ phi các anh em đi đền thờ của Chúa và tiếp nhận các giáo lễ mà vị tiên tri đã đề cập đến. Không một người nam nào có thể nhận được chức tư tế trọn vẹn bên ngoài đền thờ của Chúa. (Joseph Fielding Smith, *Elijah the Prophet and His Mission* [Salt Lake City: Deseret Book Co., 1957], trang 46.)

Chúng tôi đã nói trước đây về các giáo lễ cao hơn được thực hiện trong đền thờ. Các giáo lễ này gồm có lễ thiên ân. Làm lễ thiên ân tức là được làm cho phong phú thêm, được ban cho một điều nào khác lâu dài và có giá trị nhiều hơn. Các giáo lễ thiên ân trong đền thờ làm cho phong phú trong ba cách thức: (a) Người thụ lễ được ban cho quyền năng từ Thượng Đế. “Những người thụ lễ được ban cho quyền năng từ trên cao.” (b) Người thụ lễ cũng được ban cho kiến thức và sự hiểu biết. “Những người thụ lễ tiếp nhận sự giảng dạy có liên quan đến các mục đích và kế hoạch của Chúa.” (Bruce R. McConkie, *Mormon Doctrine*, xuất bản lần thứ nhì [Salt Lake City: Bookcraft, 1966], trang 227.) © Khi được làm lễ gắn bó tại bàn thờ, người thụ lễ là người nhận lãnh các phước lành, quyền năng và vinh dự đầy vinh quang với tính cách là một phần của lễ thiên ân của mình.

Có hai định nghĩa hay điều mô tả được công bố về lễ thiên ân, thứ nhất do Chủ Tịch Brigham Young:

Tôi xin đưa ra cho các anh chị em một định nghĩa ngắn gọn. Lễ thiên ân của các anh chị em là để tiếp nhận tất cả các giáo lễ trong ngôi Nhà của Chúa, mà cần thiết cho các anh chị em, sau khi các anh chị em lìa bỏ cuộc đời này, để cho phép các anh chị em trở về nơi hiện diện của Đức Chúa Cha, bước ngang qua các thiên sứ đứng canh gác, có thể đưa cho họ những chữ then chốt, những mật hiệu và dấu hiệu, thuộc về Chức Tư Tế thánh và đạt được sự tôn cao vĩnh cửu của các anh chị em bất chấp thế gian và ngục giới. (*Discourses of Brigham Young*, do John A. Widtsoe biên soạn [Salt Lake City: Deseret Book Co., 1971], trang 416.)

Anh Cả James E. Talmage mô tả lễ thiên ân như sau:

Lễ Thiên Ân trong Đền Thờ, được thực hiện trong các đền thờ ngày nay, gồm có lời chỉ dẫn liên quan đến ý nghĩa và sự nối tiếp của các gian kỳ trước và tầm quan trọng của ngày nay là kỷ nguyên lớn lao và tốt lành nhất trong lịch sử nhân loại. Sự chỉ dẫn này gồm có sự thuật lại những sự kiện nổi bật nhất của thời kỳ sáng tạo, tình trạng của hai bậc phụ

mẫu đầu tiên của chúng ta trong Vườn Ê Đen, sự bất tuân của họ và kết quả là họ bị đuổi ra khỏi địa đàng đó, tình trạng của họ nơi thế gian hiu quạnh và ảm đạm khi bị bắt buộc phải sống bằng sức lao động và mồ hôi, kế hoạch cứu chuộc mà qua đó sự phạm giới lớn lao đó có thể được chuộc trả, thời kỳ của sự bội giáo lớn lao, sự phục hồi Phúc Âm với tất cả các quyền năng và đặc ân thời xưa, điều kiện tuyệt đối và bắt buộc về sự thanh khiết và tận tâm của cá nhân đối với điều ngay đúng trong cuộc sống hiện tại và sự tuân theo chặt chẽ những đòi hỏi của Phúc Âm. (James E. Talmage, *The House of the Lord* [Salt Lake City: Bookcraft, 1962], các trang 99–100; từ đây về sau được trích dẫn là *The House of the Lord*.)

Lời phát biểu này của Anh Cả Talmage giải thích rõ rằng khi các anh chị em tiếp nhận lễ thiên ân của mình thì các anh chị em sẽ nhận được lời chỉ dẫn liên quan đến mục đích và các kế hoạch của Chúa trong việc sáng tạo và làm đầy đầy mặt đất. Các anh chị em sẽ được giảng dạy những gì cần phải làm cho mình để đạt được sự tôn cao.

Phước lành thiên ân được đòi hỏi cho sự tôn cao trọn vẹn. Mọi Thánh Hữu Ngày Sau phải cố gắng để được xứng đáng với phước lành này và để nhận được nó.

Các giáo lễ thanh tẩy và xúc dầu thường được nói đến trong đền thờ là các giáo lễ đầu tiên. Cũng đủ cho các mục đích của chúng ta để nói chỉ điều sau đây: Liên kết với lễ thiên ân là lễ thanh tẩy và xúc dầu—đa số có tính chất biểu tượng, nhưng rõ ràng đầy hứa hẹn, các phước lành ngay trước mắt cũng như các phước lành trong tương lai.

Kèm theo các giáo lễ này, trong đền thờ, các anh chị em sẽ được chính thức mặc vào trang phục và được hứa các phước lành kỳ diệu liên quan đến bộ trang phục. Điều quan trọng là các anh chị em lắng nghe kỹ khi các giáo lễ này được thực hiện và các anh chị em cố gắng ghi nhớ các phước lành đã được hứa và những điều kiện mà căn cứ vào đó chúng sẽ được làm tròn.

Giáo lễ gắn bó là giáo lễ ràng buộc gia đình với nhau vĩnh cửu. Lễ hôn phối đền thờ là một giáo lễ gắn bó. Khi một cặp vợ chồng được làm lễ gắn bó trong đền thờ tiếp theo sau một hôn lễ dân sự, con cái họ sinh ra trước thời điểm này và như thế không sinh ra trong giao ước, thì được làm lễ gắn bó với họ trong một giáo lễ ngắn và thiêng liêng.

Hãy chắc chắn rằng cuộc sống của các anh chị em có được sự ngăn nắp trọn vẹn. Điều này chỉ đến từ việc tiếp nhận các phước lành đền thờ, các giáo lễ của các anh chị em, bởi vì “trong các giáo lễ thuộc chức tư tế này, quyền năng của sự tin kính được biểu hiện rõ rệt.” (GLGU 84:20.)

CÁC GIAO ƯỚC THIÊN LIÊNG

Chúa phán trong điều mặc khải mà giờ đây được biết là tiết 132 của Giáo Lý Giao Ước:

Này, ta mặc khải cho các người biết một giao ước mới và vĩnh cửu; nếu người không tôn trọng giao ước này thì người sẽ bị đoán phạt; vì không một ai chối bỏ giao ước này mà được đi vào vinh quang của ta

Vì tất cả những ai muốn được ta ban phước lành đều phải tôn trọng luật pháp mà ta đã lập ra cho phước lành đó và phải tuân theo những điều kiện đã có từ trước khi thế gian được tạo dựng. (GLGU 132:4-5.)

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith định nghĩa giao ước mới và vĩnh cửu bằng những lời này:

Giao ước mới và vĩnh cửu là gì? Tôi rất tiếc mà nói rằng có một số tín hữu của Giáo Hội đã bị lừa dối và hiểu sai những gì liên quan thực sự đến giao ước mới và vĩnh cửu. *Giao ước mới và vĩnh cửu là tổng số kết quả của tất cả các giao ước và bốn phận đối với phúc âm.* (Joseph Fielding Smith, *Doctrines of Salvation*, 3 tập [Salt Lake City: Bookcraft, 1954-56], 1:156; từ đây về sau được trích dẫn là *Doctrines of Salvation*.)

Giao ước này gồm có tất cả các giáo lễ phúc âm—các giáo lễ cao nhất được thực hiện trong đền thờ. Xin trích dẫn lời của Chủ Tịch Smith lần nữa:

Giờ đây có một định nghĩa rõ ràng chi tiết về giao ước mới và vĩnh cửu. Đó là tất cả mọi điều—phúc âm trọn vẹn. Vậy nên lễ hôn phối được thực hiện một cách thích đáng, phép báp têm, lễ sắc phong cho chức tư tế, và tất cả mọi điều khác—mọi thỏa thuận, mọi bổn phận, mọi sự thi hành liên quan đến phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô đều được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh hứa hẹn theo như luật pháp của Ngài được ban cho nơi đây, là một phần của giao ước mới và vĩnh cửu. (*Doctrines of Salvation*, 1:158.)

Trong câu thánh thư được trích dẫn trước đây (Giáo Lý và Giao Ước 132:4) Chúa đã phán một cách rõ ràng minh bạch: “. . . vì không một ai chối bỏ giao ước này mà được đi vào vinh quang của ta.”

Những người đi đền thờ đều có đặc ân để mang lấy các giao ước và bổn phận riêng biệt có liên quan đến sự tôn cao của họ và của những người khác. Anh Cả James E. Talmage đã viết:

Các giáo lễ thiên ân gồm có một số bổn phận thuộc về phần của cá nhân, chẳng hạn như giao ước và lời hứa tuân theo nghiêm nhặt luật đức hạnh và trinh khiết, phải có lòng bác ái, từ thiện, khoan dung và trong sạch; hiến dâng tài năng lẫn phương tiện vật chất cho việc rao truyền lẽ thật và nâng đỡ nhân loại; duy trì sự tận tâm đối với chính nghĩa của lẽ thật; và cố gắng trong mọi phương diện đóng góp vào sự chuẩn bị lớn lao để thế gian có thể sẵn sàng đón tiếp Vua của thế gian,—Chúa Giê Su Kỵ Tô. Với việc nhận lấy mỗi giao ước và lãnh nhận mỗi bổn phận là việc công bố một phước lành đã được hứa ban cho, tùy thuộc vào sự tuân theo một cách trung tín các điều kiện đó. (*The House of the Lord*, trang 100.)

Chúng ta giao ước với Chúa là dành hết thời giờ, tài năng và phương tiện của mình cho vương quốc của Ngài.

Chúng ta là một nhóm dân giao ước. Chúng ta giao ước dâng lên các phương tiện của mình bằng thời giờ, tiền bạc và tài năng—tất cả những gì thuộc chúng ta và tất cả những gì chúng ta sở hữu—vì sự lợi ích của vương quốc của Thượng Đế trên thế gian. Trong những lời đơn giản, chúng ta giao ước làm điều tốt. Chúng ta là một nhóm dân giao ước và đền thờ là trung tâm của các giao ước của chúng ta. Đó là nguồn giao ước.

Hãy đến đền thờ. Các anh chị em phải đến đền thờ. Nơi đây, khi hành động thay cho một người nào đó đã qua đời, các anh chị em sẽ xem xét lại trước mắt mình các giao ước mà mình đã lập. Các anh chị em sẽ tái củng cố trong trí mình các phước lành thuộc linh lớn lao liên hệ với ngôi nhà của Chúa.

Hãy trung tín với các giao ước và các giáo lễ của phúc âm. Hãy hội đủ điều kiện để nhận được các giáo lễ thiêng liêng đó từng bước một trong cuộc sống của mình. Hãy tôn trọng các giao ước liên quan đến các giáo lễ đó. Hãy làm điều này và các anh chị em sẽ được hạnh phúc.

Cuộc sống của các anh chị em rồi sẽ có được sự ngăn nắp—tất cả mọi điều được sắp xếp trong lớp lang, hàng ngũ, vị trí thích đáng. Gia đình của các anh chị em sẽ được liên kết trong một trật tự mà không bao giờ có thể bị gián đoạn.

Các phước lành mà các anh chị em có thể nhận lãnh trong đền thờ thánh đều được tập trung vào các giao ước và giáo lễ được thực hiện nơi đó. Chắc chắn là Chúa rất hài lòng khi chúng ta được xứng đáng với danh hiệu: Người tuân giữ các giao ước.

KHÔNG THỂ KHÔNG CÓ CHỐNG ĐỐI

Các đền thờ chính là trung tâm của sức mạnh thuộc linh của Giáo Hội. Chúng ta nên nhớ rằng kẻ nghịch thù sẽ cố gắng quấy rầy chúng ta với tư cách là Giáo Hội nói chung và cá nhân chúng ta nói riêng khi chúng ta cố gắng tham dự công việc thiêng liêng và đây soi dẫn này. Sự quấy rầy này có thể thay đổi từ những ngược đãi khủng khiếp của thời xa xưa đến sự hờ hững đối với công việc đền thờ. Sự hờ hững có lẽ là hình

thức chống đối nguy hiểm và làm suy yếu nhất đối với công việc đền thờ.

Công việc đền thờ mang đến rất nhiều chống đối bởi vì đó là nguồn gốc của rất nhiều quyền năng thuộc linh đối với các Thánh Hữu Ngày Sau và đối với toàn thể Giáo Hội.

Tại buổi lễ cung hiến đặt viên đá nền của Đền Thờ Logan, Chủ Tịch George Q. Cannon đã phát biểu như sau:

Mỗi một tảng đá nền được đặt cho một Đền Thờ và mỗi ngôi Đền Thờ thì được hoàn tất theo lệnh của Chúa đã mặc khải cho thánh Chức Tư Tế của Ngài, thì giảm bớt quyền lực của Sa Tan trên thế gian và gia tăng quyền năng của Thượng Đế và Giáo Hội, di chuyển các tầng trời trong quyền năng mạnh mẽ thay cho chúng ta, cầu khẩn và mời gọi các phước lành của Các Thượng Đế Vĩnh Cửu đổ xuống chúng ta và những người ngụ nơi hiện diện của các Ngài. (Trong "The Logan Temple," *Millennial Star*, ngày 12 tháng Mười Một năm 1877, trang 743.)

Khi các tín hữu của Giáo Hội gặp rắc rối hoặc khi những quyết định quan trọng đè nặng lên tâm trí họ, thì họ thường đi đền thờ. Đó là một nơi tốt lành để trút bỏ những nỗi lo âu của chúng ta. Trong đền thờ, chúng ta có thể nhận được viễn ảnh thuộc linh. Nơi đó, trong phiên lễ đền thờ, chúng ta "bước ra ngoài thế gian."

Một phần lớn giá trị của những dịp này là sự kiện mà chúng ta làm một điều gì cho một người nào đó mà tự họ không thể làm được. Khi chúng ta thực hiện lễ thiên ân cho một người nào đó đã qua đời, bằng cách này hay cách khác, chúng ta cảm thấy có một chút quyết tâm hơn để cầu nguyện khẩn thiết lên Chúa xin giúp đỡ chúng ta. Khi các cặp vợ chồng trẻ cần phải chọn quyết định, nếu họ ở gần đền thờ, thì có một giá trị lớn lao trong việc họ tham dự một phiên lễ. Có một điều gì đó tinh khiết và sáng sủa về bầu không khí thuộc linh của đền thờ.

Đôi khi tâm trí chúng ta quá trĩu nặng với nhiều vấn đề, và có quá nhiều điều đòi hỏi chúng ta phải chú tâm ngay tức khắc,

đến nỗi chúng ta không thể suy nghĩ và nhìn thấy rõ ràng. Tại đền thờ, những điều xao lãng như đám bụi mù đường như bị xua tan, những hoang mang như đám sương dày biến mất, và chúng ta có thể “nhìn thấy” những điều mà chúng ta không thể nhìn thấy trước đó và tìm ra một giải đáp cho nỗi phiền muộn của mình mà chúng ta đã không biết được trước đó.

Chúa sẽ ban phước cho chúng ta khi chúng ta tham dự vào công việc giáo lễ thiêng liêng của đền thờ. Các phước lành nơi đó sẽ không bị giới hạn trong sự phục vụ đền thờ của chúng ta. Chúng ta sẽ được ban phước trong tất cả mọi việc làm của mình. Chúng ta sẽ hội đủ điều kiện để có được sự quan tâm của Chúa đến những việc làm thuộc linh lẫn thể tục của chúng ta.

HƯỚNG VỀ BỨC MÀN

Chúng ta phải đạt được một số hiểu biết nào đó về lý do tại sao chúng ta xây cất đền thờ và lý do tại sao các giáo lễ được đòi hỏi nơi chúng ta. Rồi chúng ta được liên tục chỉ dẫn và soi sáng về những vấn đề thuộc linh quan trọng. Điều này đến từng giai đoạn một cho đến khi chúng ta đạt được ánh sáng và sự hiểu biết trọn vẹn. Điều này trở thành một sự bảo vệ lớn lao cho chúng ta—cho mỗi cá nhân chúng ta. Đó cũng là sự bảo vệ cho Giáo Hội.

Không có một công việc nào lại bảo vệ cho Giáo Hội này hơn công việc đền thờ và sự sưu tầm gia phả mà hỗ trợ cho công việc ấy. Không có một công việc nào tinh tế hơn về mặt thuộc linh. Không có một công việc nào chúng ta làm mà ban cho chúng ta nhiều quyền năng hơn. Không có một công việc nào đòi hỏi một tiêu chuẩn ngay chính hơn.

Nỗ lực của chúng ta trong đền thờ bảo vệ chúng ta với một cái khiên che, cho riêng từng cá nhân lẫn chung cho một nhóm người.

Chính là trong các giáo lễ đền thờ mà chúng ta được đặt dưới giao ước với Ngài—chính nơi đó mà chúng ta trở thành nhóm dân giao ước.

Nếu chúng ta chịu chấp nhận sự mặc khải liên quan đến công việc giáo lễ đền thờ, nếu chúng ta chịu lập các giao ước mà không do dự hay bào chữa, thì Chúa sẽ bảo vệ chúng ta. Chúng ta sẽ nhận được sự soi dẫn thỏa đáng đối với những thử thách của đời.

Công việc liên quan đến đền thờ là chân chính. Nó được mặc khải từ bên kia bức màn và sự mặc khải vẫn tiếp tục.

Sự mặc khải có thể đến với từng cá nhân tín hữu của Giáo Hội liên quan đến công việc đền thờ.

Vậy hãy đến đền thờ—hãy đến và nhận lãnh các phước lành của các anh chị em. Đó là một công việc thiêng liêng.



GIÁO HỘI
CÁC THÀNH HỮU NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ

VIETNAMESE



4 02367 93435 4

36793 435